

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT ĐIỀU KIỆN
CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA 5/2017, NGÀY THI 12/8/2017

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-TTCNTT-TT ngày 15 tháng 8 năm 2017
của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông)*

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm thi		Kết quả	Ghi chú
						LT	TH		
1	cbk5_001	Ngô Thanh	Bình	17-07-1976	Quảng Bình	9,2	8,5	Đạt	
2	cbk5_002	Nguyễn Thị Ngọc	Bình	10-03-1984	Quảng Bình	7,9	7,0	Đạt	
3	cbk5_003	Trần Thị Hoa	Cúc	06-06-1979	Quảng Bình	9,2	8,0	Đạt	
4	cbk5_004	Phạm Anh	Cương	03-12-1990	Quảng Bình	10	8,0	Đạt	
5	cbk5_005	Đậu Đức	Cường	24-04-1987	Quảng Bình	8,3	7,5	Đạt	
6	cbk5_006	Hà Đức	Cường	24-12-1975	Quảng Trị	7,5	8,0	Đạt	
7	cbk5_007	Phạm Minh	Dũng	09-09-1990	Quảng Bình	6,3	8,5	Đạt	
8	cbk5_008	Trần Khánh	Duy	25-11-1981	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt	
9	cbk5_009	Hoàng Thanh	Đức	17-03-1993	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt	
10	cbk5_010	Nguyễn Thị Linh	Giang	23-04-1991	Huế	7,1	7,0	Đạt	
11	cbk5_011	Hoàng Sơn	Hà	02-09-1983	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt	
12	cbk5_012	Nguyễn Thị Hương	Hà	08-11-1984	Quảng Bình	8,8	7,5	Đạt	
13	cbk5_013	Trương Duy	Hà	31-10-1973	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt	
14	cbk5_014	Nguyễn Công	Hải	25-10-1993	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt	
15	cbk5_015	Phan Thị Mỹ	Hạnh	09-12-1992	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt	
16	cbk5_016	Trương Thị Lệ	Hoa	18-11-1982	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt	
17	cbk5_017	Lê Thế	Hoài	23-12-1985	Quảng Bình	8,8	7,5	Đạt	
18	cbk5_018	Trương Ngọc Quang	Hoàng	27-11-1992	Quảng Bình	10	9,5	Đạt	
19	cbk5_019	Nguyễn Ngọc	Hùng	15-06-1987	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
20	cbk5_020	Trương Mạnh	Hùng	23-10-1983	Quảng Bình	5,0	7,5	Đạt	
21	cbk5_021	Trần Thị Thanh	Huyền	11-07-1977	Hà Tĩnh	5,4	8,0	Đạt	
22	cbk5_022	Đinh Thị Thanh	Hương	15-10-1984	Quảng Bình	5,0	8,0	Đạt	
23	cbk5_023	Từ Hồng	Lâm	15-01-1984	Quảng Bình	9,2	10	Đạt	
24	cbk5_024	Phạm Thị Khánh	Linh	27-10-1992	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt	
25	cbk5_025	Nguyễn Khánh	Long	02-01-1985	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt	
26	cbk5_026	Trần Đình	Minh	10-09-1990	Quảng Bình	6,3	7,5	Đạt	
27	cbk5_027	Lê Quang	Nam	16-09-1987	Quảng Bình	5,4	8,0	Đạt	
28	cbk5_028	Nguyễn Đức	Nam	03-10-1987	Quảng Bình	6,3	9,0	Đạt	
29	cbk5_029	Nguyễn Hoài	Nam	23-03-1981	Quảng Bình	8,8	8,0	Đạt	
30	cbk5_030	Trần Đức	Nam	05-08-1978	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt	
31	cbk5_031	Võ Đại	Nam	28-12-1992	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt	
32	cbk5_032	Phạm Cao Hải	Ninh	10-04-1991	Quảng Bình	8,3	9,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm thi		Kết quả	Ghi chú
						LT	TH		
33	cbk5_033	Nguyễn Thơ	Ngọc	20-03-1977	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt	
34	cbk5_034	Phan Đình	Ngọc	12-11-1989	Quảng Bình	9,2	8,5	Đạt	
35	cbk5_035	Trần Tuấn	Ngọc	22-04-1980	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt	
36	cbk5_036	Hồ Ngọc	Nhất	06-03-1966	Quảng Bình	10	8,0	Đạt	
37	cbk5_037	Đặng Thị Ngọc	Nhung	30-08-1978	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt	
38	cbk5_038	Hoàng Lê	Phong	16-07-1981	Quảng Bình	8,3	7,5	Đạt	
39	cbk5_039	Lê Thanh	Phong	22-09-1970	Quảng Bình	10	10	Đạt	
40	cbk5_040	Phạm Thị	Phúc	01-01-1970	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt	
41	cbk5_041	Nguyễn Hồng	Quang	05-09-1986	Quảng Bình	8,8	8,0	Đạt	
42	cbk5_042	Đinh Bá	Quảng	30-05-1968	Quảng Bình	8,8	10	Đạt	
43	cbk5_043	Nguyễn Mạnh	Sang	26-03-1990	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt	
44	cbk5_044	Hoàng Thanh	Son	12-10-1991	Quảng Bình	9,2	9,0	Đạt	
45	cbk5_045	Mai Tân	Son	12-04-1976	Quảng Bình	6,7	6,5	Đạt	
46	cbk5_046	Nguyễn Ngọc	Son	23-09-1981	Quảng Bình	9,6	8,5	Đạt	
47	cbk5_047	Nguyễn Thanh	Son	07-10-1985	Quảng Bình	9,2	8,0	Đạt	
48	cbk5_048	Nguyễn Ngọc	Tân	09-04-1991	Quảng Bình	5,8	7,0	Đạt	
49	cbk5_049	Nguyễn Văn	Tiến	25-12-1993	Hà Tĩnh	6,3	9,0	Đạt	
50	cbk5_050	Trần Đình	Toán	22-06-1984	Quảng Bình	9,6	8,5	Đạt	
51	cbk5_051	Hà Quốc	Tuấn	06-12-1986	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt	
52	cbk5_052	Hoàng Mạnh	Tuấn	20-08-1986	Quảng Bình	9,2	7,5	Đạt	
53	cbk5_053	Nguyễn Thị	Tuyên	23-10-1977	Quảng Bình	9,6	9,0	Đạt	
54	cbk5_054	Từ Văn	Tuyển	04-10-1971	Quảng Bình	8,3	8,5	Đạt	
55	cbk5_055	Trần Phan Nhật	Thanh	18-12-1989	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt	
56	cbk5_056	Lê Ngọc	Thành	28-06-1986	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt	
57	cbk5_057	Võ Thị Kim	Thuần	23-06-1976	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
58	cbk5_058	Phan Văn	Thuận	29-09-1982	Quảng Bình	9,6	8,0	Đạt	
59	cbk5_059	Trần Thị Bích	Thuận	06-03-1977	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt	
60	cbk5_060	Nguyễn Văn	Thuyết	20-04-1984	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt	
61	cbk5_061	Phạm Thị Khánh	Trang	08-08-1991	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt	
62	cbk5_062	Nguyễn Thành	Trung	08-02-1984	Quảng Bình	8,3	7,5	Đạt	
63	cbk5_063	Nguyễn Viết	Trung	14-09-1982	Quảng Bình	9,2	7,5	Đạt	

(Ấn định danh sách này gồm 63 thí sinh)